

Bản án số: **46/2026/HS-PT**
Ngày 28/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Bùi Thị Thu Hồng**

Các Thẩm phán: Bà Dương Tuyết Mai; bà Nguyễn Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trang - Thư ký TAND thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm **Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/01/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 11/2026/TLPT-HS ngày 06/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 25/2026/QĐXXPT- HS ngày 12/01/2026; Do có kháng cáo của bị đơn dân sự anh Phan Đình D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 207/2025/HSST ngày 26/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3, thành phố Hà Nội.

Bị đơn dân sự có kháng cáo: Anh **Phan Đình D**, sinh ngày 10/5/1994, tại Bắc Ninh; Căn cước công dân số 027094007759 do Cục C về TTXH cấp ngày 04/10/2022; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số C, phố T, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh; Nơi ở hiện nay: Xóm R, phố T, T, T, Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác là 01 bị cáo, 03 người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Bị cáo: **Vũ Tự B**, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; HKTT: Phố T, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh. Chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Tự N, sinh năm 1966, con bà Ngô Thị H, sinh năm 1971; Vợ: Ngô Thị D1, sinh năm 1996; Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án: Có 01 tiền án; Tiền sự: Chưa có; theo D2 chỉ bản số 1828 do Công an thành phố H lập ngày 01/8/2025.

Tiền án: Ngày 09/7/2021, TAND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2022 (Chưa được xóa án tích do chưa thực hiện trách nhiệm bồi thường dân sự).

Bị bắt tạm giam từ ngày 31/7/2025 (Vắng mặt)

2. Bị hại:

- Anh **Cao Minh T**, sinh năm 1975. Có mặt.

Trú tại: Số A ngách B, ngõ B, đường N, tổ A, phường B, thành phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Thị Thanh T1**, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Người được ủy quyền: Anh **Cao Minh T**, sinh năm 1975. Có mặt.

Đều trú tại: Số A ngách B, ngõ B, đường N, tổ A, phường B, thành phố Hà Nội.

- Chị **Lê Thị M**, sinh năm 1984. Có mặt.

Trú tại: P1801 CT2 khu nhà ở xã H, xã T, thành phố Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tổng Công ty B1.

Địa chỉ: Tầng B tòa nhà P, Lô V Y, phường C, Hà Nội.

Người được ủy quyền: Ông Hoàng Minh Q – Chuyên viên phòng pháp chế tổng công ty B1. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Tự B có giấy phép lái xe B2 hợp lệ. Ngày 22/12/2024 B được anh Phan Đình D (*sinh năm 1994, trú tại: phố T, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh*) nhờ điều khiển xe ô tô tải BKS: 99C – 255.59 của anh D đi từ phố T, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh đi đến khu vực xã T, TP . để chở hàng là cá tươi sống về cho gia đình anh D. Khoảng 15h00' cùng ngày B đến nhà anh D lấy xe, cùng đi trên xe với B còn có chị Phan Thị T2 (*sinh năm 2001 – là em anh D*) ngồi ở ghế phụ. Đến khoảng 16h30' ngày 22/12/2024 khi B đang điều khiển xe đi trên đường đê Hữu Hồng theo hướng Y, T đi cầu Thanh Trì đoạn đến gần cột đèn chiếu sáng số Y, phường L, TP Hà Nội, xe ô tô do B điều khiển lấn sang làn đường ngược chiều bên trái dẫn đến va chạm với 02 xe moto đi ở phần đường ngược chiều là xe moto BKS 29K7-1605 do anh Cao Minh T (*sinh năm 1975, trú tại Tổ A phường B, TP Hà Nội*) điều khiển, đằng sau chở vợ là chị Nguyễn Thị Thanh T1 (*sinh năm 1977 ở cùng địa chỉ*) và xe moto BKS 26B2-547.32 do chị Lê Thị M (*sinh năm 1984, trú tại P1801 CT2 khu nhà ở xã hội EIC, xã T, TP Hà Nội*) điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả: chị T1, anh T, chị M bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T5, chị T1 bị thương nặng sau chuyển Bệnh viện V; 02 xe moto liên quan bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, B bảo chị T2 ở lại hiện trường cùng người dân đưa anh T, chị T1, chị M đi cấp cứu còn B điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường, quay về nhà anh D để trả hàng. Bút chỉ nói với anh D vừa xảy ra va chạm giao

thông. Anh Dũng nhìn thấy xe ô tô bị vỡ gương phải và cửa phụ bị móp, nghĩ là va chạm bình thường nên đã mang xe ô tô đi sửa chữa. Đến ngày 24/12/2024 khi đọc được thông tin trên mạng về vụ tai nạn, anh D đã đưa B và xe ô tô đến trụ sở cơ quan công an làm việc.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm : 01 xe ô tô tải BKS: 99C – 255.59; 01 xe moto BKS 29K7-1605; 01 xe moto BKS 26B2-547.32.

Biên bản làm việc lập hồi 14h10 ngày 24/12/2024 kiểm tra nồng độ cồn và các chất gây nghiện đối với Vũ Tự B, kết quả:

- *Bút có nồng độ cồn là 0,000mg/l.*

- *Kết quả kiểm tra các chất gây nghiện bằng hình thức kiểm tra nước tiểu cho kết quả dương tính KET, METH, MDMA.*

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 18h30' ngày 22/12/2024 xác định: “... Vị trí xảy ra tai nạn giao thông được xác định là tại đường Đ (Đoạn ngang cột đèn chiếu sáng YD2/7), thuộc địa phận phường Y, H, Hà Nội.

- *Đê Hữu H1 được rải nhựa nhẵn, phẳng, thẳng, khô ráo và được tổ chức giao thông hai chiều; Có vạch sơn đơn đứt nét màu vàng rộng 0,15m giữa đường phân chia hai chiều đường xe chạy. Chiều đường từ cầu T hướng đi Đ rộng 3,35m, chiều đường ngược lại rộng 3,30m. Tại hai bên mép đường trên có vạch sơn đơn liền nét màu trắng, rộng 0,20m; Vạch sơn bên trái cách mép vỉa hè 0,20m; Vạch sơn bên phải cách mép đường bên phải có hệ thống tôn sóng hộ lan 0,9m.*

- *Vị trí xe máy BKS: 36B2 - 547.32 nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt đường đê Hữu Hồng của chiều đường từ cầu T đi Đ, đầu xe hướng Đ, đuôi xe hướng cầu T. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước của xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn được 1,7m và đo dọc theo chiều đường hướng về phía Đông Mỹ đến ngang tâm điểm mốc được 14,75m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau của xe, đo vuông góc vào mép đường chuẩn được 1,60m.*

- *Vị trí của xe máy BKS: 29K7 - 1605 nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt chiều đường Đ từ cầu T đi Đ. Đầu xe hướng cầu T, đuôi xe hướng Đ. Từ hình chiếu tâm trục bánh trước của xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn được 1,10m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau của xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn được 1,30m và đo dọc theo chiều đường hướng về phía Đông Mỹ đến ngang tâm hình chiếu tâm trục bánh sau của xe máy BKS: 36B2 - 547.32 được 1,40m.*

- *Vùng các mảnh nhựa rơi vỡ trên mặt đường đê Hữu Hồng của chiều đường từ cầu T hướng Đ. Vùng dấu vết có kích thước trên diện (7,20x2)m. Từ tâm vùng dấu vết đo vuông góc vào mép đường chuẩn được 1,00m và đo dọc*

theo chiều đường hướng về phía Đ đến ngang hình chiếu tâm trục bánh sau của xe máy BKS: 36B2 - 547.32 được 0,50m.

- Vết cày xước trên đường dài 4,00m trên mặt đường đê Hữu Hồng từ cầu T hướng Đ. Theo chiều trên, từ điểm đầu của vết cày đo vuông góc vào mép đường chuẩn được 2,15m, điểm cuối của vết cày trùng với đầu bàn để chân trước bên trái của xe máy BKS: 29K7- 1605."

Ngày 25/12/2024 cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 696 để giám định thương tích của chị Nguyễn Thị Thanh T1. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 103 ngày 03/04/2025 của Trung tâm pháp y – Sở Y kết luận:

1. Các kết quả chính:

1.1. Vết thương má trái: 03%.

1.2. Gãy thành xoang hàm trái: 07%.

1.3. Gãy xương hàm dưới: 08%.

1.4. Gãy thân đốt sống D4, D5, D7: 36%.

1.5. Gãy nhiều gai sau các đốt sống D3, D4, D5: 20%.

1.6. Gãy gai ngang nhiều đốt sống D1 đến D9, L2, L3, L4, C7: 25%.

1.7. Gãy thân xương vai hai bên: 11,64%.

1.8. Gãy xương ức đã phẫu thuật kết hợp xương: 06%.

1.9. Gãy xương sườn từ I đến IX bên trái: 16,62%.

1.10. Gãy xương sườn I, II, III, IV bên phải: 7,76%.

1.11. Tổn thương màng phổi hai bên đã dẫn lưu màng phổi: 5,91%.

1.12. Liệt hai chân hoàn toàn: 87%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Thanh T1 tại thời điểm giám định là: 96%

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày, tày có cạnh gây nên.

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi bệnh nhân điều trị ổn định ra viện.

Ngày 02/04/2025 cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số A4062 để giám định thương tích của chị Nguyễn Thị Thanh T1. Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 554 ngày 20/5/2025 của Trung tâm P kết luận:

** Các kết quả chính:*

- Vết thương má trái đã liền sẹo: 03%.

- Gãy thành xoang hàm trái: 07%.

- Gãy xương hàm dưới, đã phẫu thuật kết hợp xương: 08%

- Gãy thân đốt sống D4, D5, D7: 36%
- Gãy nhiều gai sau các đốt sống D3, D4, D5: 20%
- Gãy gai ngang nhiều đốt sống D1 đến D9, L2, L3, L4, C7: 25%.
- Gãy thân xương vai hai bên: 11,64%
- Gãy xương ức đã phẫu thuật kết hợp xương: 06%.
- Gãy xương sườn từ I đến IX bên trái: 16, 62%
- Gãy xương sườn, I, II, III, IV bên phải: 7,76%
- Tổn thương màng phổi hai bên đã dẫn lưu màng phổi: 5,91%.
- Sẹo vết thương niêm mạc hàm dưới: 01%
- Sẹo vết mổ niêm mạc hàm dưới bên phải: 01%
- Sẹo vết mổ dọc sát cột sống ngực bên phải: 02%
- Sẹo mổ dọc xương ức: 02%.
- Sẹo dẫn lưu vùng xương ức: 01%.
- Sẹo dẫn lưu màng phổi trái: 1,99%.
- Sẹo dẫn lưu màng phổi phải: 02%
- Đụng dập nhu mô phổi hai bên để lại dải xẹp nhu mô phổi: 26%
- Liệt cứng chân phải: 61%

** Kết luận :*

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Thanh T1 sau hai lần giám định bổ sung là: 95%.

- Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Ngày 22/01/2025 cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 472 để giám định thương tích của anh Cao Minh T. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 621 ngày 23/01/2025 của V1 – Bộ C1 kết luận: ...Sẹo vùng đỉnh trái kích thước trung bình 02%...diện sẹo vùng bụng-thắt lưng phải kích thước lớn 03%...Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Cao Minh T tại thời điểm giám định là **05%**...Các tổn thương trên cơ thể của anh Cao Minh T do vật tày gây ra./.

Ngày 22/01/2025 cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 470 để giám định thương tích của chị Lê Thị M. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 622 ngày 23/01/2025 của V1 – Bộ C1 kết luận: ...Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng cằm trái 01%...diện biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước 1/3 dưới cằm phải 01%...Sẹo mặt ngoài gò trái kích thước nhỏ 01%...Gãy xương đốt 2 ngón I chân trái, đang can, không ảnh hưởng chức năng 01%...Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Lê Thị M tại thời điểm giám định là **04%**... Các tổn thương trên cơ thể của chị Lê Thị M do vật tày gây ra./.

Ngày 16/01/2025 cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 360 để giám định dấu vết va chạm trên các phương tiện liên quan. Kết luận giám định số 516 ngày 25/02/2025 của V1 – Bộ C1 kết luận: *Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29K7-1605, xe mô tô biển số 36B2-547.32 và xe ô tô biển số 99C-255.59.*

Đối với xe moto BKS 29K7-1605 và xe moto BKS 26B2-547.32, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Cao Minh T và anh Đào Tuấn T3 (*sinh năm 1983 – là chồng chị M*). Ngày 09 và 10/04/2025 Cơ quan điều tra đã trao trả 02 phương tiện trên cho anh T và anh T3.

Đối với 01 xe ô tô tải BKS: 99C – 255.59, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Phan Đình D Cơ quan điều tra đã chuyển chiếc ô tô này đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – TP Hà Nội để chờ quyết định xử lý.

Đối với hành vi tự ý mang xe ô tô đi sơn sửa sau khi xảy ra tai nạn của Phan Đình D, do ô tô cần sửa chữa ngay để tiếp tục sử dụng vào việc chở hàng, mặt khác anh D ban đầu không biết việc B điều khiển xe ô tô của mình gây tai nạn giao thông nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Hiện vợ chồng anh Cao Minh T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 có đơn yêu cầu Vũ Tụ B phải bồi thường số tiền 1.083.380.582 đồng. Chị Lê Thị M có đơn yêu cầu Vũ Tụ B phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Điều tra thu thập được có đủ cơ sở để xác định: Nguyên nhân chính và trực tiếp dẫn tới vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên là do Vũ Tụ B điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ, đi sang làn ngược chiều vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008: *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ."*

Tại cơ quan điều tra, Vũ Tụ B đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Sau khi lên làm việc với cơ quan điều tra lần đầu ngày 24/12/2024 B đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên ngày 09/05/2025 Cơ quan CSĐT – C2 đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Vũ Tụ B về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại Khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự và đến ngày 31/07/2025 đã thi hành lệnh bắt tạm giam đối với B. B khai nhận trước ngày xảy ra tai nạn đã sử dụng ma túy "đá" (methamphetamine) một mình tại nhà riêng ở địa chỉ phố T, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 207/2025/HSST ngày 26/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội quyết định:

Tuyên bố: Xử phạt bị cáo Vũ Tự B **04 (Bốn) năm 06 (sáu)** tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 31/7/2025.

Hình phạt bổ sung Cấm bị cáo lái xe trong thời hạn 02 năm; kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc anh Phan Đình D phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh T1 với số tiền là 778.147.260 đồng.

- Buộc anh Phan Đình D phải bồi thường cho anh Cao Minh T với số tiền là 20.960.000 đồng.

- Buộc anh Phan Đình D phải bồi thường cho chị Lê Thị M với số tiền là 45.914.573 đồng.

Bác một phần yêu cầu bồi thường của anh Cao Minh T là 219.436.539 đồng.

Bác một phần yêu cầu bồi thường của chị Lê Thị M là 16.335.000 đồng.

Ngoài ra Bản án còn tuyên quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/12/2025 bị đơn dân sự kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 207/2025/HSST ngày 26/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hà Nội về phần trách nhiệm dân sự với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm chưa đề cập đến trách nhiệm bồi thường của Tổng Công ty B1 là đơn vị bán bảo hiểm trách nhiệm của chủ xe cơ giới; Mức bồi thường cho bị hại là quá cao và không khách quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn dân sự anh Phan Đình D có mặt. Bị đơn dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về trách nhiệm bồi thường dân sự của anh cho bị hại là chị Nguyễn Thị T4, anh Cao Minh T và chị Lê Thị M là quá cao, anh không có khả năng bồi thường. Anh Dũng đề nghị Tòa án xem xét trách nhiệm bồi thường của Tổng Công ty B1.

Bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại có mặt tại phiên tòa đều thống nhất trình bày: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Đ điện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Tổng Công ty B1 trình bày: Chúng tôi sẽ xem xét lỗi của lái xe cùng các tài liệu chứng cứ khác để thực hiện trách nhiệm dân sự đối với chủ xe ô tô đã mua bảo hiểm sau khi đã có bản án có hiệu lực của Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Phan Đình D, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần dân sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Bị đơn dân sự nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị đơn dân sự theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; điểm a khoản 1 Điều 590; Điều 600; khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự về phần dân sự. Giữ nguyên quyết định bản án hình sự sơ thẩm số 207/2025/HSST ngày 26/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội về trách nhiệm dân sự của bị đơn dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn dân sự đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm về trình tự, thủ tục và thẩm quyền đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16h30' ngày 22/12/2024 tại khu vực gần cột đèn chiếu sáng số Y đường Đ nay là phường L, TP Hà Nội, khi Vũ Tự B đang điều khiển xe ô tô tải BKS: 99C – 255.59 theo hướng Y đi cầu T, do B điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định (đi lấn sang làn ngược chiều) dẫn đến va chạm với xe moto BKS 29K7-1605 do anh Cao Minh T điều khiển, đằng sau chở vợ là chị Nguyễn Thị Thanh T1 và xe moto BKS 26B2-547.32 do chị Lê Thị M điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả chị T1 bị tổn hại sức khỏe 95%, anh T bị tổn hại sức khỏe 05%, chị M bị tổn hại sức khỏe 04%. Kết quả kiểm tra ma túy của Vũ Tự B cho kết quả dương tính do bị cáo đã sử dụng ma túy trước khi điều khiển xe ô tô. Với hành vi trên, Bản án sơ thẩm đã xử bị cáo Vũ Tự B về tội “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét kháng cáo của bị đơn dân sự:

4.1 Đối với mức bồi thường: Khi quyết định trách nhiệm dân sự Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét về các chi phí hợp lý đối với các bị hại như: Tiền cấp cứu tại bệnh viện T5, cấp cứu tại bệnh viện V, tiền thuốc kháng sinh, tiền thay băng, tiền cắt chỉ, ... tiền cứu chữa cho các nạn nhân có hóa đơn và các khoản tiền chi phí do vụ án giao thông gây ra: tiền sửa xe, tiền bãi gửi xe. Tiền đền bù tổn thất sức khỏe, tiền thuê người giúp việc, tiền mất thu nhập như án sơ thẩm đã nêu là các chi phí hợp lý theo quy định tại các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, điểm a khoản 1 Điều 590, Điều 600, khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự. Cụ thể là:

* Phần yêu cầu bồi thường của chị Lê Thị M được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận:

- Chi phí Điều trị ở Bệnh viện T5: 5.829.573 đồng
- Chi phí khám mắt mua thuốc ở phòng khám D3: 2.160.000 đồng
- Chi phí đóng tiền bãi gửi xe từ ngày 22/12/2024 đến 08/04/2025: 1.605.000 đồng.
- Chi phí sửa xe máy 36B2-547.32: 12.800.000 đồng.
- Chi phí thuê người giúp việc chăm sóc và đưa đón con nhỏ trong 30 ngày: 1.500.000 đồng
- Nghỉ làm 2 tháng mất thu nhập và sinh hoạt; 15.000.000 đồng
- Đền bù tổn thất sức khỏe, tâm lý tương đương 03 tháng lương cơ bản: 2.340.000đồng x 3 tháng = 7.020.000đồng. Tổng các khoản chị M yêu cầu bồi thường được chấp nhận là 45.914.573 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

* Phần yêu cầu bồi thường của anh Cao Minh T:

- Chi phí cấp cứu bệnh viện T5: 3.000.000 đồng
- Chi phí cấp cứu bệnh viện V: 2.980.000 đồng
- Chi phí tiền thuốc kháng sinh: 750.000 đồng
- Công vệ sinh, thay băng phòng khám ngoài: 1.000.000 đồng
- Cắt chỉ, thay băng phòng khám ngoài: 1.000.000 đồng
- Sửa xe Dream BKS 29K7-165: 2.870.000 đồng
- Tiền bãi gửi xe: 1.650.000 đồng
- Số tiền thiệt hại bị giảm thu nhập do tai nạn: 110.146.539 đồng
- Chi phí bồi thường thiệt hại về tinh thần: 117.000.000 đồng
- Tổng: 240.396.539 đồng.

Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét chấp nhận các yêu cầu chi phí cấp cứu tại bệnh viện T5, cấp cứu tại bệnh viện V, tiền thuốc kháng sinh, tiền thay băng, tiền cắt chỉ, tiền sửa xe, tiền bãi gửi xe. Căn cứ vào tỷ lệ tổn thương sức khỏe của anh T là 5%, đây là vết thương nhẹ và vết thương phần mềm anh T vẫn đi làm được, do vậy chỉ được tính bằng 4 tháng lương cơ bản là 2.340.000đồng x 4 tháng = 9.360.000 đồng. Do vậy tổng các khoản bồi thường Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là 20.960.000 đồng, không chấp nhận 1 phần yêu cầu của anh Cao Minh T về số tiền thiệt hại bị giảm thu nhập do tai nạn và chi phí bồi thường thiệt hại về tinh thần là hợp lý và có căn cứ pháp luật.

* Phần yêu cầu bồi thường của chị Nguyễn Thị Thanh T1:

- Chi phí cấp cứu tại bệnh viện T5: 5.617.162 đồng
- Tiền mua thuốc: 129.000 đồng
- Mua vật tư, thiết bị phục vụ xe cấp cứu chuyển từ bệnh viện T5 lên V:

5.095.000 đồng

- Chi phí điều trị ở bệnh viện V: 79.484.998 đồng
- Tiền giường bệnh viện Phục hồi chức năng: 1.350.000 đồng
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đ1 ngày 14/2/2025: 1.461.100 đồng
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện V ngày 18/2/2025: 800.000 đồng
- Chi phí điều trị tại bệnh viện Đ1 ngày 24/02/2025: 1.259.600 đồng
- Chi phí điều trị tại bệnh viện Đ1 ngày 28/2/2025: 1.058.100 đồng
- Chi phí khám giám định bảo hiểm tại Bệnh viện Đ2: 2.843.000 đồng
- Chi phí khám bệnh viện V: 260.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 25/12/2024: 1.840.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 25/12/2024: 573.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 26/12/2024: 220.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 27/12/2024: 990.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 28/12/2024: 990.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 29/12/2024: 990.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 30/12/2024: 1.980.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 31/12/2024: 1.320.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 01/01/2025: 1.320.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 02/01/2025: 2.970.000 đồng
- Mua thuốc theo đơn bác sỹ (V) ngày 03/01/2025: 3.300.000 đồng
- Mua gậy ba trụ + dây dồng dọc + đai đỡ lưng: 1.650.000 đồng
- Mua giường kéo giãn cột sống lưng + nẹp chân: 7.700.000 đồng
- Mua máy siêu âm điều trị giảm đau (phục hồi cơ) AK-CS-01: 9.500.000

đồng

- Xe lăn phục vụ người liệt + Xe đạp phục hồi chức năng: 6.300.000 đồng

- Thuê người chăm sóc toàn thời gian trong 10.5 tháng điều trị từ ngày 01/01/2025 đến ngày xét xử: 105.000.000 đồng
 - Thuê người đưa đón con đi học từ ngày 01/1/2025 đến ngày xét xử: 15.000.000 đồng
 - Trả tiền chế xe ba bánh phục vụ người liệt di chuyển: 13.500.000 đồng
 - Trả tiền xe cấp cứu vận chuyển từ Bệnh viện T5 sang Bệnh viện V: 700.000 đồng
 - Chi phí bồi thường thiệt hại về tinh thần khi bị tai nạn giao thông, mức bồi thường tối đa không vượt quá 50 lần mức lương cơ sở (2.340.000): 117.000.000 đồng
 - Chi phí xe ôm đi lại hàng ngày cho người phục vụ giữa nhà và bệnh viện trong 2 tháng: 3.000.000 đồng
 - Chi phí thuê bác sĩ vật lý trị liệu tại nhà 295 ngày x 500.000 đồng/ngày: 147.000.000 đồng
 - Số tiền thiệt hại bị giảm thu nhập: 140.544.600 đồng
 - Tiền bồi dưỡng sức khỏe, bím sữa, thuốc bổ và các chi phí khác: 94.500.000 đồng
- Tổng: 778.147.260 đồng.

Hội đồng xét xử xét các yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thanh T1 được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ với tổng số tiền là 778.147.260 đồng là hợp lệ và có căn cứ pháp luật.

4.2. Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn dân sự đối với người có trách nhiệm bồi thường: Căn cứ vào Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015 thì trách nhiệm bồi thường thuộc chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ. Mặt khác anh Phan Đình D là người thuê bị cáo chở hàng có trả công theo chuyến, giữa anh D và bị cáo chỉ có lập hợp đồng miệng với nhau không nói rõ trách nhiệm bồi thường khi xảy ra vi phạm. Hơn nữa, bản thân bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn bố mẹ đã ly hôn, bị cáo là con duy nhất, vợ chồng bị cáo đã sống ly thân nhiều năm nay, bản thân bị cáo thi thoảng có sử dụng ma túy, do vậy việc bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại nhưng bị cáo không có khả năng tự bồi thường nên không được chấp nhận; Hội đồng xét xử cần buộc anh Phan Đình D phải có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại, sau khi bồi thường anh Phan Đình D có quyền yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho bị hại. Do vậy, quyết định của bản án sơ thẩm buộc anh Phan Đình D phải bồi thường cho những người bị hại số tiền như đã nêu trên là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

- Đối với yêu cầu kháng cáo của anh D về trách nhiệm của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Tổng công ty B1: Công ty có ý kiến chưa có hồ sơ pháp lý về vụ việc nên chờ quyết định của Tòa án và các tài liệu chứng cứ khác

để giải quyết trách nhiệm dân sự đối với chủ xe ô tô đã mua bảo hiểm là có căn cứ.

Tại tòa án cấp phúc thẩm anh Phan Đình D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm mức bồi thường cho những người bị hại và yêu cầu Tổng công ty B1 phải có trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên anh D không đưa ra được tài liệu chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên cần sửa cách tuyên án của Tòa án cấp sơ thẩm: Bổ sung quy định về việc đảm bảo thi hành án dân sự (Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 30 Luật thi hành án dân sự) khi giải quyết phần dân sự trong vụ án hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm khi giải quyết vụ việc tương tự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, điểm a khoản 1 Điều 590, Điều 600, khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

I. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự là anh Phan Đình D về phần trách nhiệm dân sự. Giữ nguyên quyết định bản án hình sự sơ thẩm số 207/2025/HSST ngày 26/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội về phần trách nhiệm dân sự, cụ thể như sau:

Buộc anh Phan Đình D phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh T1 với số tiền là 778.147.260 VNĐ (bảy trăm bảy mươi tám triệu một trăm bốn bảy nghìn hai trăm sáu mươi đồng)

- Buộc anh Phan Đình D phải bồi thường cho anh Cao Minh T với số tiền là 20.960.000 VNĐ (hai mươi triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng)

- Buộc anh Phan Đình D phải bồi thường cho chị Lê Thị M với số tiền là 45.914.573 VNĐ (bốn mươi lăm triệu chín trăm mười bốn nghìn năm trăm bảy ba đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

II. Về án phí: Bị đơn dân sự anh Phan Đình D phải chịu 300.000 án phí dân sự phúc thẩm.

III. Các quyết định của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Tòa án và VKS khu vực 3, thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 3, thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hồng

